|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THPT DUY TÂN**  MÔN NGỮ VĂN | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ I NĂM HỌC 2021 - 2022**  **Môn: Ngữ văn, lớp 12**  *Thời gian làm bài*: *90 phút, không tính thời gian phát đề* |

*Họ và tên học sinh:…………………………………... Mã số học sinh:……………………*

**I. ĐỌC HIỂU (3,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau và thực hiện yêu cầu:**

Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu:

*(1)Bình tĩnh sống – là một cách sống sâu sắc hơn cách sống thông thường, một cách sống ngày càng bắt chúng ta phải vội vã hơn. Chúng ta có điện thoại, thì tức là người ta lúc nào cũng phải kết nối với công việc và những việc khác nữa, khi nó đến thì ta phải giải quyết ngay. Tức là, cái cuộc sống phải kết nối nhiều quá nó có cái hay, nó giúp ta kết nối ở mọi lúc, mọi nơi – nhưng nó cũng tạo cho mọi người cái thói quen là luôn chờ một cái gì đó để giải quyết. Họ không có trạng thái sống là bình thường đi lại được nữa. Và nó khiến sự bình tĩnh trong cuộc sống đang giảm dần đi, dẫn đến một trạng thái sống là hơi vội vã để sống. Tôi muốn làm nhiều hơn, có nhiều cơ hội hơn nên tôi muốn có được nhiều hơn, làm nhiều hơn.*

*(2)Nhưng người ta không hiểu là khi sống vội ấy thì vội chính là bỏ lỡ. Thế nên bình tĩnh sống ngược lại với thái độ sống hiện tại của xã hội là vội vã sống, mà vội vã sống thì chính là bỏ lỡ sống. Bỏ lỡ rất nhiều những khoảnh khắc của tình cảm gia đình, vẻ đẹp của thế giới xung quanh, đi băng băng trên đường không thấy được gió, không thấy được hoa, không thấy được cây cối, không thấy được cái đẹp qua mỗi bước chân trên đường. Thế nên, bình tĩnh sống có nghĩa là người ta ở trong hiện tại nhiều hơn là ở một cái đích nào đó ở tương lai.*

(Trích trả lời phỏng vấn của ông [Vương Vũ Thắng](http://cafef.vn/vuong-vu-thang.html) – Chủ tịch hội đồng quản trị của Công ty cổ phần VCCorp, <http://songdep.tv/binhtinhsong.html>)

**Câu 1.** Xác định phương thức biểu đạt chính trong văn bản trên.

**Câu 2.** Anh/ chị hiểu như thế nào về câu: *cuộc sống phải kết nối nhiều quá nó có cái hay, nó giúp ta kết nối ở mọi lúc, mọi nơi – nhưng nó cũng tạo cho mọi người cái thói quen là luôn chờ một cái gì đó để giải quyết.*

**Câu 3.** Anh/ chị có đồng tình với quan niệm: *vội vã sống thì chính là bỏ lỡ sống* hay không. Nêu rõ lí do .

**Câu 4.** Nêu chủ đề của văn bản?.

**II. LÀM V**Ă**N**

**Câu 1. (2,0 đi**ể**m)**

Hãy viết 01 đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ của anh/chị về ý nghĩa của “*Bình tĩnh sống”* đối với tuổi trẻ trong cuộc sống hôm nay được trích ở phần Đọc hiểu.

**Câu 2. (5,0 đi**ể**m)**

Cảm nhận của anh/chị về đoạn thơ sau trong phần trích “Đất Nước” của Nguyễn Khoa Điềm.

*“Những người vợ nhớ chồng còn góp cho Đất Nước những núi Vọng Phu  
Cặp vợ chồng yêu thương nhau góp nên hòn Trống Mái  
Gót ngựa của Thánh Gióng đi qua còn trăm ao đầm để lại  
Chín mươi chín con voi góp mình dựng đất Tổ Hùng Vương  
Những con rồng năm im góp dòng sông xanh thẳm  
Người học trò nghèo góp cho Đất Nước mình núi Bút, non Nghiên  
Con cóc, con gà quê hương cùng góp cho Hạ Long thành thắng cảnh  
Những người dân nào đã góp tên Ông Đốc, Ông Trang, Bà Đen, Bà Điểm  
Và ở đâu trên khắp ruộng đồng gò bãi  
Chẳng mang một dáng hình, một ao ước, một lối sống ông cha Ôi Đất Nước sau bốn nghìn năm đi đâu ta cũng thấy  
Những cuộc đời đã hóa núi sông ta…”*

***(Đất Nước – Trích trường ca Mặt đường khát vọng, Nguyễn Khoa Điềm, Ngữ văn 12, Tập một)***

...................Hết..................

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THPT DUY TÂN**  TỔ NGỮ VĂN | **KIỂM TRA CUỐI KÌ I NĂM HỌC 2021 - 2022**  **ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM**  **Môn: Ngữ văn, lớp 12**  *(Đáp án và hướng dẫn chấm gồm 5 trang)* |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **3,0** |
|  | **1** | **P**hương thức biểu đạt trong văn bản: Nghị luận  ***Hướng dẫn chấm:***  *- Học sinh trả lời như đáp án: 0,75 điểm.*  *- HS trả lời 2 phương thức nhưng có phương thức nghị luận : 0,5điểm.*  *- Học sinh trả lời nhiều phương án nhưng không có phương thức nghị luận: 0,0 điểm.* | 0,75 |
| **2** | Anh/ chị hiểu như thế nào về câu: “*Cuộc sống phải kết nối nhiều quá nó có cái hay, nó giúp ta kết nối ở mọi lúc, mọi nơi – nhưng nó cũng tạo cho mọi người cái thói quen là luôn chờ một cái gì đó để giải quyết”.*  - HS có thể trả lời theo cách hiểu của mình, sau đây là gợi ý:  + Tác dụng của sự kết nối: đem đến thông tin cho con người mọi lúc, mọi nơi; từ đó mở ra nhiều cơ hội có thể nắm bắt, tận dụng.  + Mặt trái của “sự kết nối quá nhiều”: luôn đặt con người trong tâm thế phải hành động; cuộc sống dường như quá bận rộn, vội vã -> bỏ lỡ những điều có ý nghĩa khác mà nếu sống chậm hơn ta đã cảm nhận rõ.  ***Hướng dẫn chấm:***  *- Trả lời đúng hai ý : 0,75 điểm.*  *- Trả lời đúng 1 ý cho: 0,5 điểm.* | 0,75 |
| **3** | Anh/ chị có đồng tình với quan niệm: *vội vã sống thì chính là bỏ lỡ sống* hay không. Nêu rõ lí do .  - HS có thể trả lời đồng tình/ không đồng tình/đồng tình một phần tùy theo suy nghĩ nhưng cần có lý giải phù hợp, sau đây là gợi ý:  + Đồng tình: Vội vã sống dễ khiến con người cảm nhận mọi thứ theo lối tư duy hấp tấp, hời hợt; luôn phải đối diện với công việc khiến chúng ta quay cuồng đến chóng mặt; sống qua nhanh có thể khiến mọi thứ trôi qua mà không đọng lại những điều bổ ích, giá trị...  + Không đồng tình: Cuộc sống đang phát triển với tốc độ vũ bão nếu cứ giữ lối suy nghĩ, hành động chậm chạp, thụ động có thể khiến chúng ta lỡ mất những cơ hội quý giá chỉ trong tích tắc; con người luôn phải đặt mình trong những thử thách, áp lực để có sự thăng tiến; vội vã trong công việc không đồng nghĩa với vội vã với mọi khía cạnh sống...  + Đồng tình một phần: dung hòa hai ý trên.  ***Hướng dẫn chấm:*** Đồng tình; không đồng tình: 0,25 điểm  *- Lí giải thuyết phục,hợp lí: 0,75 điểm.*  *- Lí giải hợp lí nhưng chưa thuyết phục: 0,5 điểm.*  *- Viết qua loa: 0,25 điểm* | 1,0 |
| **4** | Chủ đề của văn bản *:* Bình tĩnh sống/ Thái độ sống bình tĩnh.  ***Hướng dẫn chấm:***  *- Học sinh nêu được chủ đề: 0,5 điểm.*  *- Không nêu được: 0,0 điểm.* | 0,5 |
| **II** |  | **LÀM VĂN** | **7,0** |
|  | **1** | Viết 01 đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ của anh/chị về ý nghĩa của “*Bình tĩnh sống”* đối với tuổi trẻ trong cuộc sống hôm nay được trích ở phần Đọc hiểu. | **2,0** |
| *a. Đảm bảo yêu cầu về hình thức đoạn văn*  Học sinh có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch, quy nạp, tổng - phân - hợp, móc xích hoặc song hành. | 0,25 |
| *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận*  Suy nghĩ về ý nghĩa của “*Bình tĩnh sống”* đối với tuổi trẻ trong cuộc sống hôm nay. | 0,25 |
| *c. Triển khai vấn đề nghị luận*  **- Giải thích:**  + Bình tĩnh sống là thái độ sống chừng mực, chín chắn, cảm nhận sâu sắc ý nghĩa, giá trị sống của bản thân; không a dua chạy theo kiểu tư duy của đám đông,…  **- Bàn luận**  + Sống bình tĩnh giúp ta nhận ra giá trị đích thực của cuộc sống; suy nghĩ chín chắn giúp tránh những sai lầm không đáng có; mở ra những khoảng thời gian để phấn đấu hoàn thành mục tiêu đề ra.  + Cần phân biệt “bình tĩnh” với sự chậm chạp, ù lì, lười biếng, thụ động.  **- Phê phán:** Những con người sống hấp tấp,vội vàng; dễ nản lòng; những người quá tự tin vào bản thân hành động mà không cần suy nghĩ; những con người lười nhác, ỷ lại; cố tình sống chậm chạp, giả vờ “bình tĩnh” để chờ thời, dựa hơi người khác...  - Bài học cho bản thân: Cần học cách sống bình tĩnh trong mọi trường hợp;không hấp tấp, vội vàng, nóng nảy.  ***Hướng dẫn chấm:***  - *Lập luận chặt chẽ, thuyết phục: 1,0 điểm.*  - *Lập luận chưa thật chặt chẽ, thuyết phục: 0,5- 0,75 điểm.*  - *Lập luận không chặt chẽ, thiếu thuyết phục: 0,25- 0,5 điểm.*  ***\*Lưu ý:*** *Học sinh có cách diễn đạt khác nhưng hợp lí, phù hợp với chuẩn mực đạo đức và pháp luật vẫn cho điểm tối đa.* | 1,0 |
| *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.  ***Hướng dẫn chấm:***  *-Không cho điểm nếu bài làm có quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp.* | 0,25 |
| *e. Sáng tạo*  Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.  ***Hướng dẫn chấm:***  - *Đáp ứng được 1 trong 2 yêu cầu trên: 0,25 điểm.* | 0,25 |
| **2** | Cảm nhận của em về đoạn thơ sau trong phần trích “Đất Nước” của Nguyễn Khoa Điềm. | **5,0** |
| *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận*  Mở bài nêu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề. | 0,25 |
| *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận*  Cảm nhận đoạn thơ “ *Những người vợ nhớ chồng còn góp cho Đất Nước những núi Vọng Phu ……Những cuộc đời đã hóa núi sông ta”*trong phần trích “Đất Nước” của Nguyễn Khoa Điềm.  ***Hướng dẫn chấm:***  *- Học sinh xác định đúng vấn đề cần nghị luận: 0,5 điểm.*  *- Học sinh xác định chưa đầy đủ vấn đề nghị luận: 0,25 điểm.* | 0,5 |
| *c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm*  Học sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; đảm bảo các yêu cầu sau: |  |
| *\* Giới thiệu tác giả Nguyễn Khoa Điềm(0,25 điểm), phần trích Đất Nước và đoạn thơ (0,25 điểm)* | 0,5 |
| ***\* Cảm nhận về đoạn thơ:***  **- Tám câu đầu** : Tác giả cảm nhận đất nước qua những địa danh, thắng cảnh:  + Những địa danh thắng cảnh ấy gắn với cuốc sống, số phận tích cách của nhân dân, được cảm thụ qua tâm hồn nhân dân.  + Khả năng gợi cảm nghĩ, liên tưởng, tưởng tượng qua các hình ảnh, cảnh vật: tình nghĩa thủy chung thắm thiết (hình ảnh núi Vọng Phu, Hòn Trống Mái); sức mạnh bất khuất (truyện Thánh Gióng); cội nguồn thiêng liêng (hướng về đất Tổ Hùng Vương, truyền thống hiếu học(cách cảm nhận về núi Bút non Nghiêng) ; đất nước tươi đẹp( cái nhìn dân dã núi Con Cóc, Con Gà, về dòng sông Cửu Long gợi dáng những con rồng)….đất nước hiện lên vừa gần gũi vừa thiêng liêng.  **- Bốn câu cuối :** Sự hóa thân của nhân dân vào bóng hình của đất nước:  + Bốn câu thơ có tầm khái quát cao  + Nhân dân chính là người đã tạo dựng, đã đặt tên, ghi dấu ấn cuộc đời mình mỗi ngọn núi dòng sông, miền đất này.  **- Nghệ thuật**  Trong đoạn trích tác giả đã sử sụng những chất liệu văn hóa dân gian để nói về đất nước. Đây cũng là biểu hiện chiều sâu tư tưởng đất nước của nhân dân trong cảm hứng sáng tạo của nhà thơ.  ***Hướng dẫn chấm:***  *- Học sinh phân tích đầy đủ, sâu sắc cả về nội dung và nghệ thuật: 2,5 điểm.*  *- Học sinh phân tích chưa đầy đủ hoặc chưa sâu sắc về nội dung và nghệ thuật: 1,75 điểm - 2,25 điểm.*  *- Học sinh phân tích chung chung về nội dung và nghệ thuật: 1,0 điểm - 1,5 điểm.*  *- Học sinh phân tích sơ lược, không rõ nội dung nghệ thuật: 0,25 điểm - 0,75 điểm.*  ***\* Lưu ý:*** *HS có thể lồng ghép nội dung và nghệ thuật trong quá trình phân tích (không nhất thiết phải tách riêng) vẫn cho điểm tối đa.* | 2,5 |
| ***\* Đánh giá***  ***-*** Bài thơ nói chung và đoạn trích nói riêng là sự đóng góp lớn của Nguyễn khoa Điềm trong thơ ca thời kì kháng chiến chống mỹ cứu nước.  - Hình tượng Đất Nước cũng là hình tượng đẹp nhất trong thơ ông.  ***Hướng dẫn chấm:***  *-Học sinh trình bày được 2 ý: 0,5 điểm.*  *-Học sinh trình bày được 1 ý: 0,25 điểm.* | 0,5 |
| *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.  ***Hướng dẫn chấm:***  *- Không cho điểm nếu bài làm mắc quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp.* | 0,25 |
| *e. Sáng tạo*  Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.  - *Đáp ứng được 2 yêu cầu trở lên: 0,5 điểm.*  - *Đáp ứng được 1 yêu cầu: 0,25 điểm.* | 0,5 |
| **Tổng điểm** | | | **10,0** |

..........................Hết............................